TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/2022/QĐST-HNGĐ	*Thanh hóa, ngày 01 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 149, 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 43/2022/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Vũ Trường D - SN 1983

ĐKHK: Số 104 Ng, phường B, Thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ hiện nay: Số 06/193 Đ, phường T, Thành phố H, tỉnh Thanh Hóa

2. Chị Trương Thị N - SN 1987

ĐKHK: Số 104 Ng, phường B, Thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ hiện nay: Số 06/193 Đ, phường T, Thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Trường D và chị Trương Thị N đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh D và chị N không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thỏa thuận của anh chị là có căn cứ nên công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về con: Anh chị có 02 con chung là cháu Vũ Yến D, sinh ngày 07/10/2012 và cháu Vũ Minh Duy, sinh ngày 14/8/2020. Anh chị thống nhất giao cháu Vũ Yến D cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Vũ Minh Duy cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét việc thỏa thuận của anh

chị là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị

[3] Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Trương Thị N tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Trường D và chị Trương Thị N.

- Về con chung: anh D và chị N có 02 con chung là cháu Vũ Yến D, sinh ngày 07/10/2012 và cháu Vũ Minh Duy, sinh ngày 14/8/2020. Giao cháu Vũ Yến D cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Vũ Minh Duy cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung

Anh D, chị N có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí Tòa án: Chị Trương Thị N phải nộp 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số AA/2021/0002324 ngày 07/10/2022 tại chi cục Thi hành án dân sự Thành phố H (chị N đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS TPTH;
- UBND P. B, TP Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thị Long